

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HNGĐ-ST

Ngày 28-7-2021

V/v tranh chấp không công nhận
quan hệ vợ chồng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Hào

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Bấm

Bà Hà Thị Mão

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

Ngày 28 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 169/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2021 về tranh chấp không công nhận quan hệ vợ chồng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị T; nơi cư trú: Số 7/16/414 đường T, phường H, quận L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Vũ Ngọc T1; nơi cư trú: Số 2/2 đường N, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 02/7/2021 và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị T trình bày:

Bà Nguyễn Thị T và ông Vũ Ngọc T1 chung sống với nhau như vợ chồng trên cơ sở tự nguyện từ năm 1990. Tuy nhiên, do không hiểu biết pháp luật nên bà T và ông T1 không làm thủ tục đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói

chung. Đến nay bà T và ông T1 đã không còn sống chung, không còn quan hệ về tình cảm và kinh tế. Nay, bà T và ông T1 xác định tình cảm không còn nên bà T đề nghị Tòa án giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà và ông Vũ Ngọc T1.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Vũ Ngọc T1 có một con chung là Vũ Ngọc Thúy Hà, sinh ngày 12/02/1993, đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Vũ Ngọc T1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị T đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

* Tại biên bản lấy lời khai và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, bị đơn là ông Vũ Ngọc T1 trình bày:

Ông Vũ Ngọc T1 và bà Nguyễn Thị T chung sống với nhau như vợ chồng trên cơ sở tự nguyện từ năm 1990. Tuy nhiên, do không hiểu biết pháp luật nên ông T1 và bà T không làm thủ tục đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Đến nay ông T1 và bà T đã không còn chung sống, không còn quan hệ về tình cảm và kinh tế. Nay, ông T1 và bà T xác định tình cảm không còn, ông T1 cũng đồng ý đề nghị Tòa án giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng giữa ông và bà Nguyễn Thị T.

- Về con chung: Ông Vũ Ngọc T1 và bà Nguyễn Thị T có một con chung là Vũ Ngọc Thúy Hà, sinh ngày 12/02/1993, đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Vũ Ngọc T1 và bà Nguyễn Thị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Vũ Ngọc T1 đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị T và bị đơn ông Vũ Ngọc T1 đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử công bố lời khai của bà T và ông T1, nội dung vẫn giữ nguyên quan điểm yêu cầu Tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị T và ông Vũ Ngọc T1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng dân sự:

+ Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

[1] Đây là vụ án hôn nhân và gia đình về tranh chấp không công nhận quan hệ vợ chồng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 8 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn ông Vũ Ngọc T1 cư trú trên địa bàn quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn:

[2] Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T và bị đơn ông Vũ Ngọc T1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đã có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là bảo đảm đúng các quy định của pháp luật.

- Về nội dung:

+ Về quan hệ hôn nhân:

[3] Bà Nguyễn Thị T và ông Vũ Ngọc T1 chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1990 trên cơ sở tự nguyện nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình quy định: “Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện. Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định thì không có giá trị pháp lý”. Vì vậy, quan hệ giữa bà Nguyễn Thị T và ông Vũ Ngọc T1 không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[4] Quá trình chung sống, bà Nguyễn Thị T và ông Vũ Ngọc T1 hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do hai bên bất đồng quan điểm lối sống, không có sự thông cảm, chia sẻ với nhau. Đến nay bà T và ông T1 đã không sống cùng với nhau, không còn quan hệ về tình cảm và kinh tế. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không công nhận bà Nguyễn Thị T và ông Vũ Ngọc T1 là vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình.

+ Về việc nuôi con:

[5] Ông Vũ Ngọc T1 và bà Nguyễn Thị T có một con chung là Vũ Ngọc Thúy Hà, sinh ngày 12/02/1993, đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+ Về việc chia tài sản:

[6] Bà Nguyễn Thị T và ông Vũ Ngọc T1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[7] Bà Nguyễn Thị T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[8] Bà Nguyễn Thị T và ông Vũ Ngọc T1 được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 8 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 9, Điều 14, Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị T và ông Vũ Ngọc T1.

2. Về việc nuôi con: Ông Vũ Ngọc T1 và bà Nguyễn Thị T có một con chung là Vũ Ngọc Thúy Hà, sinh ngày 12/02/1993, đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về việc chia tài sản: Bà Nguyễn Thị T và ông Vũ Ngọc T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị T phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00067083 ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Bà Nguyễn Thị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T và bị đơn ông Vũ Ngọc T1 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Đường sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hảo